

Số: 507/2021/QĐ-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 04 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 522/2021/HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa:

+Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1983

Nơi ĐKNKTT: Phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Số 5, ngách 3, Ngõ 18, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội.

+Bị đơn: Anh Trương Đức D- sinh năm 1984

Nơi ĐKNKTT: Thôn Ô, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam

Chỗ ở hiện nay: Số 5, ngách 3, Ngõ 18, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điểm 7, Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số - +326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

+ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị NGUYỄN THỊ T và anh TRƯƠNG ĐỨC D

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về tình cảm : Chị Nguyễn Thị T và anh Trương Đức D cùng thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

-Về con chung : Anh chị có 03 con chung là là Trương Thu T- sinh ngày 16/11/2009, cháu Trương Đức Q- sinh ngày 21/11/2013, cháu Trương Thanh T- sinh ngày 21/3/2017. Anh chị thỏa thuận. Giao cháu Trương Thanh T cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Trương Thu T, Trương Đức Q cho anh Trương Đức D trực tiếp chăm sóc, giáo dục. Anh Trương Đức D không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi anh Trương Đức D có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Hai bên cùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

-Về tài sản chung vợ chồng : Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

-Về công nợ : Anh chị không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0062293 ngày 19/10/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Chị T còn được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí theo phiếu thu số 0062293 ngày 19/10/2021 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm .

+Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

Thẩm phán

Nguyễn Thị Kim Liên